

NÔNG-CÔ MIN-DAM

Năm thứ mười, số 428

GIA MUA NHỰT TRÌNH

Bạc mặc:

Trọn 12 tháng.... 5 \$ 00

Trọn 6 tháng.... 3 00

Mua lẻ mỗi số là... 0 10

Mua chịu:

Trọn 12 tháng.... 7 00

Trọn 6 tháng.... 4 00

談茗賈農

MOI TUAN LE IN NGÀY THỨ BA

Ai muốn rao báo địa chỉ, hoặc gửi bài vở chi thì xin gửi cho M. Nguyễn-chánh-Sắt. Còn về sự tiền bạc, hoặc mới mua hoặc trả tiền chịu thì xin gửi cho M. Lê-văn-Trung số 67 đường Lagrandière Saigon.

Chủ nhơn: **CANAVAGGIO**

Chánh chủ-bút: **Lê-văn-Trung** || Phó chủ-bút: **Nguyễn-chánh-Sắt**

Nhà Nhựt-trình này ở tại đường Lagrandière số 67, Saigon

Giá lúa

Hôm nay lúa chở đến tại nhà máy, mỗi tạ 68 cân tây (kilos).

Giá bán từ 2\$ 67 đến 2\$ 77.

GIA BẠC

Kho nhà-nước..... 2 quan 35

Hãng Đông-dương..... 2 « 37

« Hồngkong-Shanghai 2 « 37

Thời nông tiểu thuyết

LUẬN VIỆC TRỒNG CAO-U-SU

(Mũ da thung)

Đương trong lúc này, nghề làm vườn không có chi lợi cho bằng trồng cây cao-u-su (caoutchouc) giống ấy có nhiều

thứ, mà duy có một thứ kêu là: Hévéa thì là lợi hơn, nhưng mà người Annam ta chưa có ai biết cho làm, nên chưa lo trồng mà lấy lợi, mới có năm ba vị đang lo trồng mà thôi.

Nay tôi xin biên vào đây cho đồng bang ta rõ, như ai có đất dư, cũng nên mua giống mà trồng, vì giống Hévéa này thì trong 7 năm đã chích mũ dặng; lệ thường cây trồng đúng 7 năm mỗi cây lấy dặng chừng 4, 5 trăm grammes; đúng 10 năm sập lên thì mỗi cây lấy dặng 1 kilo mũ; còn từ 15 năm sập lên 30 năm thì mỗi cây lấy dặng từ 2 kilos sập lên. Mà trong lúc này giá bán mỗi 1 kilo hơn hai chục quan tiền tây, tính ra gần 10 đồng bạc; lấy theo số ấy mà tính phỏng ra, cây trồng dặng 10 năm, thì mỗi năm huê lợi mỗi một cây hơn mười đồng bạc; nếu mỗi người

trồng dặng chừng 5 ngàn cây, thì huê lợi mỗi một năm đã dư xài rồi; liệc vị hây xét đó mà coi, lợi là dưong nào? Nay tôi xin các đàng phú ông, ráng lo làm mà lấy lợi, nếu để vậy mà ngó ngo, thiệt là đáng tiếc.

Cách trồng.

Trước hết phải lựa chỗ đất cho dặng cao ráo, bẻ sâu xuống ít nữa là 6 thước Langsa mà đừng có nước và cũng đừng có đá, thì trồng mới dặng, vì giồng cây này tánh không ưa nước, mà rễ đuôi chuột háng thì ăn xuống sâu lắm, nếu gặp nước thì thúí gặp đá thì trùng, ắt phải hư hết đi, cho nên phải lựa chỗ đất gò đất cao mới dặng; nhưt là đất sét hoặc đất đỏ thì nó ưa lắm.

Lựa dặng chỗ đất tốt rồi, thì muốn dân khai phá, đánh cho sạch gốc cây, rồi thì giàng giày cho ngay hàng mà đào lỗ để đó cho sáng trước khi trồng, để vậy mà phơi lỗ cho thông khí chừng 5, 6 tháng; đào lỗ trước lâu chừng nào thì tốt chừng này; lỗ đào cách nhau xa chừng 5, 6 thước Langsa, đừng ham trồng gần nhau lắm, nếu trồng gần lắm chừng nó lớn lên sanh tàng ra nhiều, bị rạp thì ít mủ. Muốn trồng vườn hay là trồng mặt ruộng cũng dặng; song phải đào lỗ cho rộng, bẻ ngang, bẻ dọc, và bẻ sâu cũng phải cho dặng tám tấc tây 0,80; trước khi gán trồng còn chừng một tháng nữa thì phải lập lỗ lại, để đó cho im.

Khi cây ương mọc sáng rồi ước dặng chừng vài tấc, thì phải sấm phân cho sáng, có thứ phân Tây kêu là En-grais chimique thì trồng nó tốt lắm, bằng không thì dùng tro lò bện trộn với bánh-dầu cũng dặng; ba phần tro một phần bánh-dầu, mỗi lỗ bỏ chừng 1 lon thiệt sũa bò, phân trộn sáng rồi thì phải lấy vá xáng lỗ, bỏ phân xuống dập đất lại một lớp rồi sẽ để cây cao-u-su xuống, rồi dập đất chung quanh lại

nhận cho dễ đặc, chớ đừng cho rễ nó dặng nhằm phân, vì cây mới bứng, sức yếu rễ non, nếu bị phân áp lắm, thì ắt là nó chịu không nổi; chỉ bằng mình để phân dưới cây trên, ít ngày nó lại sức, bẻ dặng rồi, rễ đâm lán lán xuống gặp phân, sáng đèo có sức mạnh lại rồi, nó mới bắt phân mà lên dặng.

Trồng giồng cây này thì khỏi mất công tưới, vì trồng nó thì nhằm mùa mưa, hề mắng một mùa mưa rồi thì nó đã bẻ tốt, chừng nó bẻ rồi thì dậu cho nắng thê nào nó chịu cũng nổi. Song trong lúc mưa dậu, thì phải coi chừng, như có chỗ nào sưng thấp, nước mưa đọng lại thì phải khai liền cho thông, chớ có để cho nước đọng vũng nhiều nơi gốc nó thì nó không chịu.

Kỳ sau tôi sẽ nói cách ương hột.

Phó Chủ-bút.

Khuyên người xét lại

(CÓ CHỖ PHỤ THÊM)

Bấy lâu nay trong tờ Nông-cổ thường thường mỗi tuần đến có gửi ông kêu rêu đã hết hơi, song cũng chưa thấy người đồng bang ta người nào cư thổ thì lập buôn bán chợ nào, hoặc cất nhà mua lúa cũng lập công-ti cái nào, cũng thấy người Thanh-An làm thập bội như vậy hoài mà thôi.

Thoảng như người Annam ta, trước khi chưa rõ mỗi lợi thì người Thanh-An cất tiệm ít, nay người Annam ta rõ mỗi lợi rồi, thì người Thanh-An càng bội phần thêm nữa, nhưng vậy thì chừ ông có hiểu vì có nào mà người Annam ta thua sức người Thanh-An hoài không? Theo ý mọn tôi nghĩ như vậy, bởi người Annam ta còn chưa hai chữ (mê hoặc) nó là nhóc túi rồi, cho nên đâm thắm thắm xương, cũng khó nổi mà mở mang cho dặng. Như kẻ nào giàu có muốn họ, thì lại sanh ra lòng rắng buộc kẻ nghèo, tiền phóng trái, hậu đoạn mãi, có ý muốn thâu góp đầy túi, dặng khóa cho chắc, phòng khi nghe cái chủa nào hư trệ không ai giúp sức cho sãi-

ở, thì mau mau mở tủ đem ra một hai ngàn, dặng tu bồ bồi đắp cho huy hoàng, và mua vườn đất mà cúng thêm một hai mẫu, dặng dề cho sãi đầu góp lúa ruộng mà xây dựng trong chùa, kéo mấy chú sãi hụi ăn mà đỏi kbat, nên cúng chẳng nại là hao tổn bao nhiêu.

Làm như thế, thì vô bụng mà rằng: «Nay mình làm như vậy, thì ngày sau trời phạt bố hóa cho vợ chồng mình, đầu có thác cũng dặng siêu thăng Cực-lạc châu cửa Như-lai, bắt đọa tam-đồ nương an cõi phạt.»

Té ra việc hao tổn vô có, thì gọi là hữu ích, còn ai có đến mà rữ ren hùn hiệp buôn bán đều chi, thì coi bộ các ông bạng trót lột, nói chuyện vuốc lương cho qua việc, chớ cũng không đem vào tai chực nào.

Song cái hoặc này có khi già tay ấn thì phải dâm dặng; thứ nhứt là cái hoặc khô khô này, thật là vô phương khã đão; khô cho xanh da khô cho rét ửng, khô cho bầy xương sườn, khô rương phộc túi, vườn đất đi xuôi, trâu cũi cũng bán, bộ ván cũng tiêu, nồi, niêu, hủ truội, vợ dưới con phiền, vậy cũng không kiên, những còn khô rắng nữa, khô cho nát cửa, khô đến tiêu nhà, con đỏi khóc la, vịt gà cáo cạo. Ấy là hư hao như vậy thì các ông đánh lòng, phải ai có rữ hùn hiệp, lập cuộc thương mãi, thì coi mấy ông lên đồng tà, thấy tức cười đau bụng, cái đầu thì ngút ngát, tay khoát khoát, miệng la rằng: «Ồi! không... không tôi ít luối lắm; lo không đủ mà khô đây, có đầu dư mà hùn hiệp.» Các ông xét đó mà coi, có phải nó dâm dâm như ghe chở khảm vậy, mà kêu réo làm sao cho chuyện, có họa là buộc dây chàng mà kéo... biết là xong chưa, tuống chi là giấy trắng mực đen bản như vậy, chắc là khiến không nổi rồi đa. Bởi nó lâu niên chầy thảng thâm vào xương thịch rồi, dẫu có thuốc tiên đi nữa là dệu được tuy linh, bắt nan cứu trầm kha chi bịnh.

Bởi vậy cho nên, vì chẳng khác như kẻ mù đi đêm, may thì khỏi sự lạc đường sá, còn chẳng may mà lỡ chơn trái bước trượt trượt... xuống sông, rồi lần hồi lội lên đứng dầy thẳm thì than rằng: «Ồi! trời đất sao đoan lọc tôi đi.» Cũng có kẻ đi khỏi sự lạc đường sá thì lại ruối ro gặp kẻ vô tâm, (kẻ bất nhân) nó nắm tay dắc thẳng vào chôn rừng bụi, có ý nó muốn cho hùm beo ăn thịt, cho hổ g t cái dơi dưới. Đến chừng ăn năn lại, biết kẻ vô tâm nó hại mình

thì đi đã quá vất rồi, cũng khó nổi mà trở ra đường xưa nẻo cũ.

Xin các ông nghĩ thử coi, có phải kẻ mù quán mà bị cách lạc đường sá như thế, thử khó dễ đường nào? Huống chi là người mê say cho đến đỏi thẳm trong xương, vì chẳng khác như ghe chở khảm mà bị sóng to, chi cho khỏi càng ngày càng mang hại không?

Nay qui-quáa mà lập ra tờ Nhứt-báo rao báo cho nhơn dân, trước là khữ tà qui chánh, sau khuyên bốn chữ (đồng tâm hiệp lực) dặng lập ra cuộc thương mãi trong Nam-kỳ ta, té ra các ông cũng bo bo cái thói cũ hoài, kể thì lo phương dặng nuôi sãi cho mập, người lo á-phiện cho dầy ngao, còn có người lại nát tiền cho yêu ăn, (hay đánh nê) than ôi! thậm chí khổ tai cho mấy kẻ bị yêu ăn, nó ăn một cách khổ nạn biết bao.

Ăn cho áo trở mào chàm, quần ngang đầu gối, tóc rối như ổ quạ, nhà xiêu tó gió lọt vào tai, con trai cũng dợ, vợ móm cũng cầm, giường nằm cũng bán, mà rắng cũng theo, vườn đất cũng treo, trâu heo cũng hết, gà vịt không còn, à còn hai tay trắng, vợ con ở nắng, mà nét không chừa, song cũng còn ư, tam, yêu, tức, lượng, muốn cho sung sướng cầu, niêm, xin chừa, muốn giải hiền xưa, thì đừng mê tăng-cứ.

Xin các ông nghĩ mà coi, thoáng như người mà mê cầu, niêm, tăng-cứ, như thế, thì nỗ thủ vị vào đầu, cũng tỷ như thầy ma quàng chưa thốn, chẳng biết bữa nào nó dực néo thì xóm riêng cũng khó nổi chịu mà, song cũng chẳng nên mang niêm giống nó làm chi, xin các bác gỡ nó mà quán xuống sông cho rãnh, thì mới trở nên một người song suốt dặng, còn mang làm chi cho mệt kia? Sức bực loài cầm điều nó là loài ở nội quạnh, ăn những trái cây, uống nước suối, nó còn biết tránh bày giò thay, huống chi con người là vạn vật chi tối linh khởi vô nhứt đất sao? Đề cứ mang niêm hoài, chi cho khỏi mang cầu sàng đầu kiem tận trắng sĩa vô nh n, nan đề tiền không anh hùng thất sắc. Thì chừng nước dền trên rồi nẩy nhót, coi ông nào ông này coi bằng sương, mà không xong gì.

Bởi vậy cho nên, cuộc thương mãi này cũng khó nổi mà kêu réo cho dặng, vì hai chữ mê hoặc này, gỡ cho ra thì ôi thôi! măng dơi rồi còn chi mà mơ ước, à phải phải, hèn chi lời tục có nói rằng: «Ăn quen nhỉnh không quen.» Thì là phải rồi, dẫu có kêu réo cho môn hơi khang cồ đi

nữa thì càng ngày càng lão tâm mệt trí, chớ cũng không ai mang ơn, nói cho phải dầu ai có mang ơn thì cảm ơn. bằng ai không mang ơn thì mặc lòng, chớ tôi nín là không đặng đa mấy ông ôi! Xin chừ ông ráng mà làm cho đặng, rồi sẽ bắt tôi ra mà hành tội, nói rằng: sao mấy ngày trước kêu réo tao, cho tao phải ra làm đặng như vậy. nay tao thấy cuộc đại lợi rồi, thì có phải tại mấy kêu tao, nên tao không nghe cho mấy, vì tao bây giờ tiền bạc ăn không hết, nên tao phạt mấy một chai rượu, cho mấy biết xấu, kêu mấy kêu tao hoái.

(Lời kêu như vậy:)

Bóng tà dương thắm thoát, giục ngày tháng chẳng cho ngơi, đồng-bang ôi! sao không lo mà nong nã với đời, chẳng đặng sĩ, thì chuyên lo theo thương cô, khúc phong tống nhưt thì chi ngộ, nhược tri nghi e có lúc phệ tề, làm sao cho Chà Chệt khỏi cười chê, vậy mới gọi thấy phương đại lợi, trường thương mãi phải mau mau lược tới, nẻo buồn chung xin chớ bỏ qua, cũng là người tai mắt với người ta sao nỡ để cho Chệt Chà nó dành giật, xin các vị cao minh kiến thức, ráng đua bơi cho kiếp chúng kéo mà, ấy là đều phụ ích cho bạn ta, song cũng đặng có phương mà chi phí, bực hào cường, trang phú quý, xin chừ ông nhìn lấy ít muôn đồng, hiệp cùng nhau mà làm cực buồn chung, lẽ nơi đâu ông Đào-châu khi cũng khá, trong đời có đều chi là lạ, hề không làm làm ắt phải nên, nguyện đồng-bang năm mới thương quyền, kéo di-quốc Chệt Chà nó khi dễ, nếu tọa thị e lâu sanh tự tệ, bạn đồng-bào đâu có lẽ tai ngoạ.

Vinh-long Kỳ-hà.

Nguyễn-ân-Tâm.

Trung quốc tân văn.

Hôm tháng tám rồi đây, tại phủ Triều-châu, huyện Nhiêu-bình có một người dờn bà kia sanh ra một đứa con, hình dạng dị kỳ rất nên cổ quái, một cái mình mà hai cái đầu, một cái đầu thì như thường, còn một cái thì mọc ra trên vai, mặt mày tai mắt đều đủ; song sanh ra trong giây phút thì đứa con trẻ quái gở ấy đã chết liền.

* * *

Cũng là tại phủ Triều-châu, huyện Phong-thuận, có một nhà kia có nuôi một con chó, không biết

vì có chi mà nó sủa khang hoái, luôn và ngày và đêm không hề dứt miệng. Chủ nó nổi giận, bèn khiến gia-dinh bắt đem làm thịt đi; khi mổ bụng con chó ấy ra thì thấy có ba con chuột tự nhiên lông lá đầu đuôi chơn cẳng đều đủ.

Nguyên hai chuyện này đều ở trong nhưt-trình Tàu, hiệu là *Hiếu-chung-nhưt-bào*, tôi thấy sự quái gở như vậy, nên dịch ra gởi cho quý-quán án hành cho lục châu chừ khán-quan nhàn lãm.

Vệ sanh luận

Miệng và răng. — Lô miệng là chỗ thông hơi thở chủ đề đồ ăn vào trong bao tử, có lưỡi lừa răng nhai, nước miếng trộn, làm đầu việc cho sự tiêu hóa; ấy là chỗ dễ đọng những ô vi trùng bởi vì những vật thực dính sót trong kẹt mồm, trong kẽ răng trở mùi hôi thúi mới hóa sâu ăn răng súc mề, cho nên phải cần chải răng súc miệng cho sạch sẽ thì khỏi sâu răng nhưt nhúa khỏi sanh mục nếu rất đau.

Mỗi buổi sớm mai thức dậy phải chải răng hoặc bằng thang cà nát hoặc với nhiều thứ phấn bán để dùng chải răng vô hại mà lại trắng sạch nhưng bợn vàng đóng theo răng; nhưng mà dùng xà bông mà chải răng lại càng tốt hơn hết, răng chải sạch súc miệng cũng cho sạch. Có khi nữa thì dùng thuốc nước khác loại vì trùng sau này mà súc miệng.

Borax 5 grammes.

Thymol 1 gramme.

Trộn 2 vị trên đây vô trong 1 litre nước thì tốt lắm.

Mỗi bữa ăn rồi cũng phải cần rửa súc miệng liền cho sạch.

Vành tai, lỗ tai. — Hãy năng lau rửa mấy kẹt vành tai cho sạch, thường bụi bặm hay đóng vào e sanh mục rất đau. Còn lỗ tai ngoài thì lấy ngón tay úc bao khăn nhúng nước xà bông, nghiêng tai một bên mà lau rửa cho sạch đừng để cứt ráy đóng nhiều bịt lỗ diết tai. Rửa như thế đây cũng không đủ sạch tới trong, nên có kẻ hay dùng móc tai dạng móc mà phải cho kỹ đừng cho phạm trầy tới ngăn mống (tympa) mà khốn. Còn dùng đồ bằng thép bén mà lấy cứt ráy như các chú thường làm mà ăn tiền đó, rủi ro không chừng mà mang hại;

Nên dùng ống thực nhỏ tây kêu Seringue thực nước ấm rửa thật sạch lại vô cang.

Lở mũi.— Người ta thường ít khi mà rửa lỗ mũi, nhưng mà cũng rửa như phải súc miệng vậy, vì lỗ mũi khi thở vô thở ra thì bụi ngoài vào cũng có đóng dơ nên cũng phải rửa cho dặng sạch vậy.

Con mắt.—Trông con mắt ít cần rửa cho lắm, cần rửa mí mắt mà thôi, khi cơn yếu đồ ghèn thì dùng nước nóng mà rửa cho sạch, hay là rửa bằng eau boriquée lại càng tốt lắm (40 grammes acide borique trộn tan vô trong một litre nước nóng) giữ con mắt cho sạch sẽ là cần thận sự thấy cho sáng rõ lâu dài; nhiều người, con mắt bị ánh nắng soi vào nước vào các ròi dọi chiếu vào con mắt trở nên lờn, cận thị và viễn thị rồi lại đi mua kiền con mắt lạ lấy một mình dặng mang vô cho hạp con mắt mà chữa mấy tật ấy làm cho nhọc con mắt thì có, chớ không ích gì.

Những kiền đeo con mắt đều có hạng có số thứ tự về mấy tật lờn cận thị vân vân, có mua thì phải hỏi người đã từng tạo, hay là phải nhờ danh y chỉ biểu mới tốt cho.

Cách tiên phòng nhân bệnh thì phải dùng kiền mắt toàn màu khi đi ra ngoài nắng gắt chan chan.

Đường tiểu tiện cùng lỗ hậu.— Bất hạng đờn ông đờn bà đều phải lo cho sạch sẽ nơi chỗ này là chỗ xô kẹt kĩ hén đáo, người hay mắc cỡ lảng nên không rửa dề sự dơ tỵu đóng xót xáy; rất hữu ích mà tập cho con nit nó nắng rửa sạch sẽ mấy chỗ này thường sự dơ hay dính vấy sanh lở ngứa xót xa.

Nước uống.— Nước uống cũng nuôi người vậy. Song có nước tốt nước xấu nên phải chọn nước tốt trong sạch mà dùng. Cho dặng chắc rằng nước tốt sạch sẽ vô cang thì nó phải trong, mát, không màu, không mùi, tan xà bong, luột đậu luột rau màu chính.

Nước tuy trong tuy lóng sạch mặc dầu, chớ loại độc trùng lúc nhúc cũng còn ở lộn, mắt không chẳng hề thấy được, có kiền hiển-vi mới thấy được loài vi-trung ấy; cho nên phải khử độc là nấu nó cho sôi rồi dùng thì vô hại; hệ nước mà nấu sôi thường hơi khi bay hết nên hệ uống nó vô miệng liền bay mùi lạt, mùi lạt khó uống, bởi vậy mới dùng trà cho thơm dặng phi mùi lạt đó đi, hoặc để trống cho nước lấy hơi lợ; thì dễ uống lại khỏi sợ nhiễm bệnh chi.

Nước mưa tốt hơn, là khi nào hứng nó giữa ngoài trống mà dùng vội hứng liền khi hột mưa mới rớt, chớ mua cho được một chập lâu cho nó rửa bụi độc dơ thường ban ngày bay tốc ở trên cao.

Trừ ra những nước ao, nước đìa, nước kính, nói chung một tiếng, những nước nào đọng một chỗ chẳng thông lưu thì là nước độc nước xấu phải chề.

Những nước tốt sạch mà chảy gần mấy nơi dơ là nhà tiêu, chỗ đổ rác, chuồng heo chuồng bò vân vân... hay là ở gần mấy nơi ấy thì cũng trở nên độc xấu như nước đọng vậy.

Rồn căn các thứ bệnh là do nơi nước độc, nên phải dề dặt sự nước uống cũng nước xài trong nhà, dặng mà tránh, không được nhiều cũng ít, những bệnh nhọc khổ.

Nói sơ qua những loại sống nhờ nơi người (parasites de l'homme) đây thì càng kinh hãi phải giữ gìn cho đừng bị nó.

Những là mũi, rệp, bọ chét, chi, mấy loại này nói ra càng sợ quá. Trong nhà ai không kĩ lưỡng sạch sẽ thì là nhà ăn của loại ấy. Ở thì ở trong xô tối, trong góc kính-mi, dặng chờ người nơi giắc điệp ve ve đến mò lựa chỗ mềm ngon mà nút ấy là muỗi; còn rệp thì trốn trong kẹt giường kẹt ván, trong mí đệm mí mùng, biết khi vẩn về giắc người mới mới bò ra, con thì khúc trên con kia khúc khác tuần vân cả, đêm thán người chẳng sót, lựa chỗ ngon da non mông mành chắm nút một húng đồ tròn, lại biết gá gáy sáng mà rút hết bỏ về con kẹt rào về kẹt nấy. Rất dùng mình rất dùng mình, giàu nghèo chi cũng phải rắng sấm mùng mà ngủ dặng ngăn chừng nó, hệ chích người thì đều lảm độc đi vào mạch chẳng sai, chầy ngày thì ắt sanh bệnh.

Còn nhà ở phải ở cho sạch kĩ lưỡng khoan khoái khí thông, xanh quanh nhà cũng vậy thì loại ấy chắc tuyệt không thể cậy nhờ.

Thịt heo.— Con loài sáng lả trong thịt heo, nói ra đây mới kinh hơn nữa. Thường người ta gọi là heo có gạo (Langsa nói porc ladre). Con heo nào vương bệnh này thì thịt nó độc lắm, nếu người ăn lỡ rồi thì chẳng khỏi bao lâu nó thành con sên trong ruột. Ban sơ nó ăn lẫn vô rồi thì nó còn trứng nhỏ nhỏ, sau dần dần lại nở ra như con nhộng, nhờ đây dầy vật thật mĩ vị của người ăn, sau nở ra thành lã lã một sợi dài hơn 4, 5 thước tây đẹp như xơ mít, ra hình sên

rồi (Langsa gọi là ténia) có từng có đốt; đến chừng nó già thì người bị nó, mỗi lần đi tiêu đều thấy từ đốt lộn với phân theo ra ngoài, mà heo nào nuôi thả đi kiếm ăn lang nơi chỗ cứt dái rất dơ thì chẳng khỏi ăn vướng nhâm loài trùng độc này rồi thì trở nên heo gạo không sai.

Con độc trùng này chẳng hề nó chết tiêu được sống hoài lộn đi lộn lại như bướm bướm sâu vậy.

Con ténia hề ướng thứ thuốc mà xô nó ra thiệt cho trọn mới là chắc từ tuyệt, còn nếu cái đầu nó cò ở lại thì nó còn sanh lại y như cũ cho nên ăn thịt heo phải cần thận sự nấu nướng cho toàn mới chắc rằng thiệt chính mới hết nghi sợ thành sên.

Con heo thiệt chắc rằng có gạo thì phải xem thịt nó như vậy: Thịt thấy tinh những trứng trắng nhỏ nhỏ lộn bằng từ hạt gạo cho tới bằng hạt đầu trắng ở trong thịt, cả một con heo đều có hết.

Mỗi trứng trắng nhỏ đó chờ đến khi qua được bên bụng người, thì mới nở ra con sên. Lúc này nó thay hình rồi lại ở nhà mới. Mặc sức sống tung hoành sanh thêm dài thược khoan thóp trong bụng người mà núc hết nước bỏ đi hành huyết, bởi vậy cho nên người mới ốm gầy thường lẫn đau bụng.

Bây giờ muốn biết rõ cách làm sao mà biết chắc rằng heo có gạo hay là không có khi nó còn sống, thì phải xem nó như thế này:

Kiểm một khúc cây nhỏ cứng chắc rồi cang cổ nó hã ra, thò tay vô miệng nó coi như nội chung quanh miện tròn tru liền lạc như thường, không có mục chi cộm trắng nhỏ nhỏ, mà thứ nhứt phải rà kỹ dưới lưỡi nó, là chỗ thường hay phát những mục đó trước hơn mấy chỗ khác, nếu không có chi thì thiệt là heo không gạo vô bệnh, bằng có mục đó nhiều thì là heo vượn bệnh rồi, quả thiệt là heo gạo phải bỏ đi đừng tiết, mà phải chôn thịt ấy cho sâu phòng giùm cho loài súc khác.

Chúng đàn ta ít biết lo kỹ việc này bởi sự không biết tới, mới coi bằng không, nên mới bị mang to hại. Xin rằng xem kỹ thể chỉ như đây đừng phòng ăn heo không bệnh. Còn heo người coi chắc chẳng mạnh mẽ rồi mà còn phải nấu nướng cho thiệt chính hằng hội mới dám ăn thay. Chớ dè một lần ăn sơ sẩy mà phải bị sâu trong bụng rút rĩa ốm o thì môn; trời ôi!! Đáng kiên đáng sợ là dường nào!!

MỘT LỜI KHUYÊN HỮU ÍCH

Con nít nhỏ thường da thịt còn mềm, xương còn non không đủ sức mà chịu cho nổi cả mình, cho nên làm cha mẹ hãy ráng nhớ cần đừng tập nó đi sớm lắm không nên, chừng nó lớn lên sẽ e hình thù đổi khác, đi đứng không ngay, lưng khòm đầu nghiêng cổ nghèo, rồi nói dốt rằng: Không biết con tôi nó giống nòi ai? Chờ ai có cái dòng nhỏ thỏ, lưng tôm lại đi hai hàng cũng lạ. Không đi là ép nó đi sớm bằng sách sớm cho nên xương thịt nó mềm không đủ sức chột nên phải theo chịu như vậy.

ĐÁP HÀNH NƠI NGỰC MÀ GIẢI BỊNH HO

Rày cho những người nào, khi thì tuyết trời; đời đời mưa gió thỉnh linh, mà ở hờ trong khi giấc ngủ chẳng đắp mền, cùng kẻ sa đà theo tửu sắc ban đêm bị ho gió chực đỉnh, hãy mua một cũ hành to hay là đôi 3 cũ nhỏ cũng được rồi bỏ vào bao nỉ mỏng (fianelle) vừa đắp trọn ngực, đắp nát dẹp ra mà đắp trên ngực chừng được 4 giờ đồng hồ, thì chắc họ át bớt liền. Những người ho lâu cũng nên làm như thế, đêm nào ho nhiều quá, họa may có đỡ giắt chừng chăng?

Võ Hiền

TẬP VỤ

(BÁT ĐÁC KỶ TẾ)

Sớm mai ngày 1^{er} Novembre 1910, xe của một người ở lối Chợ Quán đang một đứa con nít chừng hai ba tuổi, đang chơi một bìa lê đường (Rue de l'Eglise) Chợ Quán. Tên đánh xe bị giam rồi chờ ngày chịu xử.

Cũng ngày 1^{er} Novembre 1910, lối một giờ trưa một tên Cu-li tại sở Thàng gặp thầy của một đứa con nít tại lối đó. Ai nấy đều chẳng rõ vì làm sao mà đứa mới lọt lòng mẹ ấy phải lia thể như vậy. Quan Quản-dốc sở linh tuần thành quận thứ ba đến khán nghiệm rồi dạy chôn cất đứa vô phước ấy.

Hại phàm cha mẹ sanh dựng một đứa con thì cũng chẳng phải là dễ, và tục nước Nam mình, hề có con thì màng rỏ vô cùng, vì nói là nhà có phước hậu nên trời mới cho có con mà nổi dòng và phụng tự cho mình. Vậy lẽ thì phải săn sóc cho kỹ càng mới phải, có đâu lại bỏ lửng bỏ lóc

cho đến đời hẳn phải xuống Uông-tử-thành như vậy. Còn con nít mới sanh sãng ra, đầu chưa ửng chữa oan gì cũng vậy (ấy là tại mình hề, bụng làm thì dạ chịu) chớ lẽ đâu lại đành đem bỏ cho thất đi: vậy chớ cái tính mầu-tử, bỏ quên nơi nào? Rất đời là con loài vật kia, nó còn biết nưng niêu con nó thay, huống chi mình là người, sao lại bất nhơn như thế.

Nghĩa khuyến

M. Alexandre Rainsé là người chuyên nghề ruộng rẫy tại Loire inférieure (Pháp-quốc). Ông này có nuôi một con chó; khi ông làm bệnh thì con chó cứ lẩn quẩn một bên ông hoai và làm nhiều điều dường như hết lòng săn sóc và cầu khẩn cho ông dặng bệnh mau thuyên giảm vậy. Chẳng bao lâu ông này mãng p' ầu. Khi đưa linh-cữu người ra phần mộ, thì con chó lẩn cấn chạy theo rọt bên linh-cữu ra cho tới huyệt. Chôn cất xong rồi, từ đó về sau, chẳng có bữa nào mà con chó quên đến nghĩa-địa mà thăm mồ chũ.

Có 1, 2 khi cửa nghĩa-địa đóng chặc, chẳng có thể chi mà vào dặng, thì con chó ngồi ngoài đợi rất lâu, nếu chẳng có ai dền mở cửa thì nó chạy về rồi qua ngày mai cũng dền nữa chẳng hề thôi chí cũng chẳng mỏi lòng.

Người ta nói con chó là bạn thiết của loài người thiết chẳng lầm.

Tại tôi hàng nghe người ta thuật lại, mắt tôi từng thấy sách sử trung bày, rằng loài chó thường có lòng trung tín với chủ. Chỉ như con chó mới nói trên đây thì ai thấy nó như vậy mà chẳng đem lòng thương mến; vậy mà cũng là thường, còn có nhiều con chó, khi chủ nó mãng phần rồi thì nó buồn bực hết sức, bỏ như ngày như đêm, chẳng còn có trí khôn mà biết dều chi nữa hết, chỉ biết có 2 điều là bỏ ăn bỏ uống và lẩn quẩn chung quanh mồ của chủ mà tru và la tiếng rất thãm thiết, chẳng mấy ngày, vì thất tình và đói khát mà phải chết một bên mồ chũ.

Con chó nhờ cái tánh khôn ngoan của trời phú cho nó, cho nên một là khôn hơn nhiều con loài vật, 2 là biết sự trung tín với chủ. Con loài người thì lại được ơn dặng của tạo hóa nhiều hơn con chó vạn bội; khôn ngoan hơn, trí thức rộng hơn mỗi mỗi dều lẩn hơn loài vật, ấy là thiên sanh vạn vật duy nhơn tối linh. Mà con chó thì biết

sự trung tín là trọng, nên nó thường ghi vào đầu nó, ít khi dảm quên; còn làm người mà chẳng giữ dặng lòng trung tín, thì hổ với con chó biết là dượng nào. Thế thường nói: Giả chữ nghĩa quá rồi diên chũ, (Diên tứ thơ, minh tâm), hay là tại loài người khôn ngoan quá rồi diên kỳ ôn ngoan chẳng, nên mới quên lửng lòng trung tín như vậy.

Đều ấy thiệt tôi chưa hiểu rõ dặng. Tôi thường nghe đồn: Đày tớ giết chủ nhà, như năm trước tên Cường giết ông Huyện Vãng-liêm; chớ ít nghe tớ vi thầy mà chết. Tôi thường nghe đồn; chớ chết theo chủ, như chuyện tôi mới nói trên đây chớ chưa từng nghe chó cắn chết chủ.

Nay tôi thấy bài này ẩn hành trong Nhật-báo Langsa tôi động lòng thương con thú vật mà có nghĩa như vậy, nên tôi dịch sơ ra chữ Quốc-ngữ mà xin dặng báo vào N.C.M.Đ. dặng bia danh con hạ thú vẹn nghĩa tớ thầy cho chớ khán quan nhân lắm.

Trần-thái-Nguyên.

Nhân-đàm

CHUYỆN ĐỜI XUA ANH-QUỐC (1)

(Tiếp theo).

Chủ-trại nói rằng: Con thanh nỏ tôi buong tôi làm lỗi mà Túc-hạ cũng chẳng chực phiên hà, thì tôi cũng đủ mà biết rằng Túc-hạ là bực trượng-phu, song Túc-hạ than rằng: Anh hùng ngày nay mai một là làm sao? Xin chớ tôi biết với!

John đáp rằng: Mai một là vậy; tạo-hóa đã sanh tôi ra nơi trần thế, cho tôi dặng vào loài người là loại đứng đầu muôn vật, đã vậy mà lại còn cho tôi thêm 1 cái ơn riêng nữa, ơn riêng ấy là cục thông minh tôi mới nói đó; nay tôi chưa đầy 20 tuổi, trí khôn mới vừa đủ, tôi chưa kiếp trở-tái gì mà dền ơn cho tạo-hóa và dề danh thơm cho đời sau, mà lại rủi gặp việc bất tường ngày nay thì có phải là mai một anh hùng hay không?

Chủ-trại nói rằng: Túc-hạ khoe mình là thông minh, Túc-hạ há chẳng biết chốn này là nơi tử-địa của Túc-hạ sao?

John mỉa cười mà đáp rằng: Nào phải là nơi tử-địa của tôi; song Đại-vương độ lượng hẹp hòi nên mới quay trở lại là nơi tử-địa, chớ kỳ thiệt là chỗ lập thân danh của tôi, mà chớ!

— Chủ-trại lấv làm trái tai, bèn hỏi rằng : Sao mà gọi là chỗ lập thân danh ?

— John đáp rằng : Đại-vương nghĩ lại mà coi ; con gà của tôi muốn bán thì duy có 1 mình Đại-vương biết mua mà thôi, còn ca-ri của Đại-vương rầu thì duy có một tôi biết ăn, tiền bạc của Đại-vương làm ra thì duy có một mình tôi xài đặng mà thôi. Đại-vương nghĩ coi có phải Đại-vương cùng tôi là bạn tri-kỹ hay không ? Ngày nay tri-kỹ gặp nhau, ấy cũng là duyên tiền định, lẽ thì vui mừng hết sức, có dè đâu Đại-vương ý mình mạnh bạo, đã phụ lòng trời cho gặp gỡ mà lại còn ra oai hùm mà nộ nạc kẻ thất thời ; nay thân này dần có rui đi nữa thì bất quá là sự chết ai cũng phải có một lần, song tôi e cho Đại-vương tránh chẳng khỏi thể gian đảm tiểu.

— Chủ-trại nghe John nói mấy lời thì khen thầm rằng John đứng bực thông minh, bèn đứng dậy và cười và mời John ngồi mà nói rằng : Lời Túc-hạ nói rất phải ; tôi vì xét chẳng xa, nên mới phạm đến Túc-hạ, nay nghe Túc-hạ nói mấy lời thì dường như Túc-hạ vén ngút mây gai nên tôi mới thấy đặng trời xanh ; thiệt trí tôi chẳng bì kiếp tri Túc-hạ. Việc đã lỡ rồi, xin Túc-hạ hãy vì tình tri-kỹ mà bỏ qua cho tôi nhờ với, nay ý tôi muốn Túc-hạ lãnh chức phó chủ-trại mà chung hưởng cuộc sang giàu với nhau, chẳng biết ý Túc-hạ định lẽ nào ?

— John nói rằng : Té ra Đại-vương cho lời của tôi nói là phải hay sao ? Nếu vậy thì chức phó chủ-trại có xứng tài tôi đâu ? Xin Đại-vương hãy vui lòng mà nhượng chức chánh chủ-trại lại cho tôi, còn chức phó chủ-trại thì về phần Đại-vương mới phải,

— Chủ-trại cười mon mà nói rằng : Vả chức chánh chủ-trại này chẳng phải là dễ mà làm đâu, Túc-hạ tuổi thì còn nhỏ, việc đời chưa trải cho mấy, sao Túc-hạ lại vội muốn gánh vác việc khó như vậy ?

— John nói rằng : Đại-vương chê tôi rằng nhỏ ; nhỏ là nhỏ tuổi, nhỏ vóc vạt, chớ sự nghe thấy của tôi thì Đại-vương có bì kiếp đâu ? Đại-vương đoạt của tiền của người thương khách là kẻ yếu thế, còn tôi đây thì có 1 mình mà tôi lại đoạt đặng của tiền của Đại-vương là người mạnh bạo có kẻ thù-hạ biết mấy ngàn và là người đoạt của tiền của kẻ khác nữa, nếu sánh Đại-vương với tôi thì Đại-vương có hơn tôi đâu ?

Đại-vương làm đặng chức ấy, tôi há làm chẳng đặng sao ? Mà chẳng phải tôi biết bao nhiêu đó mà thôi, tôi lại giỏi về việc thiên-văn địa-lý nữa, tôi biết toán quẻ âm-dương, biết việc quá khứ vị lai và lại biết đường đi nước bước cả và xứ này, biết chỗ nào có người hào hộ, biết chỗ nào có sảng bạc tiền ; cái biết của tôi không hơi đâu mà nói, tôi càng nói thì càng biết, Đại-vương càng nghe thì càng mê. Nếu tôi lãnh đặng chức chánh chủ-trại rồi thì có lo gì là kho đặng chẳng đầy, quân lính chẳng no.

— Chủ-trại nghe John nói lớn lối như vậy thì bán tin bán nghi, lòng tham phúc động, bèn nghĩ thầm rằng : Vả tài của va thì mình đã biết rồi, không lẽ va năng thuyết bất năng hành đâu, nghĩ như vậy bèn nói : Nếu Túc-hạ liệu lãnh kham chức chánh chủ-trại thì tôi cũng nhượng cho, song Túc-hạ phải làm cái chi cho lâu-la nó từng phục mới đặng.

— John nói rằng : Tại hướng đông, cách đây chừng năm dặm, có một ông già giàu bạc ức mà lại không có vợ con chi hết, duy có vài đứa nô-bộc ở với ông mà thôi, số ông phải chết nay mai vì bệnh già, chừng ông mất phần rồi thì gia tài của ông sẽ về tay mấy đứa nô-bộc đó ; vậy mình hãy làm trước đi, xin phiền Đại-vương dẫn lâu-la đến đó mà xin ông chia bớt cho mình một mớ nhằm chi mà tiêu dụng. Chủ-trại nghe nói, chẳng xiết vui mừng, khen thầm rằng John là người cao kiến, bèn ra lệnh cho lâu-la sắm sửa ra đi. Khi chủ-trại muốn kéo hết lâu-la ra đi thì có người kể tai chủ-trại mà nói nhỏ rằng : Đại-vương đã mắc lừa 1 một lần rồi nay lại còn dám gửi trứng cho ác nữa sao ? — Chủ-trại hội ý, bèn nói với John rằng : Túc-hạ đi theo tôi hay là muốn ở lại mà giữ trại ?

— John đáp rằng : Tôi ở lại thì tiện hơn.

— Chủ-trại nói : Vậy tôi để lại vài đứa lâu-la mà phục sự Túc-hạ.

— John biết rằng chủ-trại nghi mình làm miếng củ, nên mới để lâu-la lại mà gìn giữ mình song không lẽ từ chối, nên nói rằng : Lời Đại-vương nói rất phải. Chủ-trại bèn để lại 6 đứa lâu-la vạm vỡ, còn bao nhiêu đều kéo ra đi.

(1) xin coi lại từ số 409.

(sau sẽ tiếp).

T. T. N.

Hòa hoạn tại Chợ-lớn.

Hôm thứ sáu tuần trước, lối 8 giờ rưỡi sớm mai tại nhà M. Tay-Chow-Beng, tục kêu là Bà-ba-Bến, ở tại Chợ-lớn, có mấy thùng dầu hôi và dầu essence (dầu xe hơi) vùng phát cháy. May nhờ có máy chữa lửa của hãng Paris Mangon mà M. Bà-ba-Bến đã mua để phòng trong nhà, nên sáng đó lấy ra mà chữa đám lửa ấy mới tắt đặng, bằng không thì đã bị hư hại to rồi.

Máy chữa lửa này hiệu là Extincteur d'incendie Excelsior Système Carré, ngày nay đã có nhiều người mua để dành trong nhà, phòng khi có chuyện rủi ro như vậy mà cứu cấp cho khỏi tai nạn; vì nó đã nhẹ mà lại thuận tiện nữa. Đã có thử cho Nhà-nước coi rồi, và nhiều người dùng nó thấy đều khen ngợi.

Nay bồn-quán xin khuyên các vị điền-chủ ở trong-lục châu, cũng nên mua máy ấy mà để trong nhà, phòng khi có việc rủi ro xảy đến thỉnh linh, bề dùng đến máy ấy thì rất nên tiện tiện lắm. Giá đã rẻ mà lại dễ dùng.

Như vị nào muốn mua máy ấy thì phải viết thư cho hãng Paris Mangon, số 15 và 16, Quai Francis Garnier Saigon mà mua.

Ai Tin

Bồn-quán mới nghe tin rằng ông Ly-Uk là nghiệp-chủ ở tại làng Long-thuận hạt Châu-độc, lại là ông nhạc của thầy Lâm-Túc, đã tị trấn hôm 23 tháng 9 hồi 4 giờ chiều. Ông này hưởng thọ đặng 68 tuổi.

Nay bồn-quán kính gửi lời, trước là câu chúc cho linh hồn người sanh thuận tử an, sớm đặng hưởng phước thanh nhàn nơi cõi Thọ, sau là xin phần ưu cùng qui-quyền của người và thầy Lâm-Túc là người đồng chí với Bồn-quán tự thuở đên nay.

Nông-Cổ-Mín-Đàm.

Nam-trung Hữu-nhơn hội

(PHỔ KHUYẾN)

Kính trình cho các Ngài và các Bà đặng rõ : Chúng tôi, vì lo nợ nam nhi, nên phải xa quê lìa xứ, song tấm lòng thường hoài vọng cố hương luôn.

Số người Nam-kỳ ta ở tại Trung-kỳ (Annam) không có bao nhiêu, mà chúng tôi đã đồng tâm hiệp lực lập tại Kinh-đô một hội đặt hiệu là « Nam Trung Hữu-nhơn hội » (Société de Secours Mutuels des Cochinchinois en Annam). Hội đó có quan Khâm-sứ kinh phê chuẩn, để mà cứu giúp người Nam-kỳ; khi đau ốm, lúc tị trấn cơn nghèo khổ, đờn bà góa, con trẻ mồ côi, cùng các người lưu lạc trong xứ Trung-kỳ không phương thế chi độ nhứt.

Hội chúng tôi lập thành đã một năm rưỡi nay có Nhà-nước bảo hộ trợ cấp 100 \$. Tuy không bao lâu, song đã có cứu giúp được 10 người bản sở, hoặc cấp tiền để đi kiếm việc sanh lý xứ khác, hoặc chiệu tiền tàu mà đưa về Sài-gòn; còn sự thuốc thang tổng táng cũng có nhiều, hội lo đều phụ phí.

Nghĩ vì sự lập hội đó là để làm phước cho người đồng châu, nên hội cúi xin các Ngài và các Bà đem lòng nhơn đức, chiếu cố hội chúng tôi đặng làm cho chói sáng danh tiếng Nam-kỳ trong xứ sở người. Các ông cùng các bà phát tâm sẽ có bia tên vào trong Nhật-báo Nông-cổ-mín-đàm; dầu nhiều ít chi, hội cũng vui lòng bái lãnh và rất cảm ơn.

Nay kính trình.

Hữu-nhơn hội, hội chủ.

ĐẶNG-NGỌC-HUYNH.

dit Đông-nhứt,

Lang-trung près la Cour de Huê.

Adjoint au précepteur

de sa Majesté l'Empereur d'Annam.

Số bia tên các Ngài đã hảo tâm thí cấp:

M.M. P.	Retraité à Cholon	10 \$ 00
Quan-phủ Trú ở Cantho		5. 00
Thầy Nương, agent-voyer Thudaumot.		2. 00
Mấy thầy ở Trường-học Cái-tàu-hạ		2. 00
Thầy Trịnh-Xương, chủ đất ở Bãi-xàu.		10. 00

Quan Hội-dồng quân-bạt Thái-văn-Bôn (Travinh).....	5. 00
Mấy thầy Douanes Cái-bè.....	2. 80
Mấy thầy Douanes Cà-mau.....	7. 00
Quan-phủ Hiền ở	20. 00

Đại-nam thiệt lục

(Tiếp theo)

Tháng ba, đức Cao-hoàng đến thành Vọng-các vua Xiêm đón rước hết lễ trọng hậu, đức Cao-hoàng mới tỏ lòng bi phẫn chẳng xiết, thì vua Xiêm hỏi: « Chiêu-nam-Cốc (1) sợ sao? » Đức Cao-hoàng đáp: « Không, không phải sợ! Vì bà-nước ta trải đời cùng truyền hơn hai trăm năm, nay gặp vận nước suy vi, ta ít đức bất tài, chẳng hay gìn giữ ngôi Thần-khi, cho nên lòng ta ngồi ngồi thương xót, chẳng bao giờ khuấy láng đàng ta muốn một phen rửa bòn cho nước nhà, đem giặc Tây-son mà ăn thịt năm gia, có chết cũng bằng lòng, chớ có sợ gì đâu. » Vua Xiêm thấy lời đức Cao-hoàng nói mạnh mẽ thì lấy làm khâm phục. Đương lúc vua Xiêm và đức Cao-hoàng nói việc nước chưa rồi, thì ông Châu-văn-Tiếp ở đầu ngoài bước vô, cùng ôm đầu gối đức Cao-hoàng mà khóc hoài không nín, vua Xiêm thấy cũng phải động lòng, rồi nói với những tôi của mình rằng: « Đó! coi Chiêu-nam-Cốc có tội như thế, thì ý trời cũng biết. Rồi mới định ngày giúp binh cho đức Cao-hoàng đặng lo khôi phục, và lúc ấy cũng có vua Xiêm thứ hai nói: Nguyên năm trước cũng giao hòa với ông Nguyễn-hữu-Thoại và có lời ước thệ rằng: Hoạn nạn tương cứu, nên ngày nay xin xuất tử lực mà giúp đức Cao-hoàng, và đem ra những đồ của Nguyễn-hữu-Thoại cho bồi trước, (nào là đao, kỳ, kiếm) mà làm tin, rồi định ngay cũ binh, đức Cao-hoàng mới sai ông Châu-văn-Tiếp chỉnh lý ghe thuyền và súng ống đặng mà điều khiển cho quân lính.

Đức Cao-hoàng cho Trịnh-tử-Chú làm chức Cai-co, (Nguyên trước Trịnh-thiên-Tịch và quyền thuộc bị vua Xiêm bại, duy còn sót lại con thứ là Tử-Chú, là Công-Bính, Công-Nữ, Công-Thê, Công-Tái, vì còn nhỏ, nên mới không bị giết, rồi đến đây mới tới cho Hạng-tai mà ra mắt đức Cao-hoàng, đức Cao-hoàng nghĩ giồng

giỏi Công-thần nên mới cho Tử-Chú làm chức Cai-co và khiến ở hầu ngài.

Mùa hạ tháng sáu, đức Cao-hoàng từ nước Xiêm-la đem binh trở về Gia-dịnh, vua Xiêm thứ cháu là Chiêu-Tăng, Chiêu-Thủy đem 20000 thủy binh, và 300 chiếc chiến-thuyền qua giúp cho đức Cao-hoàng.

Đức Cao-hoàng cho ông Châu-văn-Tiếp làm quan Bình-tây-đại-độ-đổ và điều khiển các quan.

Ngày Nhâm-thỉnh đức Cao-hoàng dấy binh từ thành Vọng-các ra cửa biển Ba-nam.

Mùa thu tháng bảy, quân ta đánh lấy đàng phủ Kiên-gian, và đánh dẹp đàng Đô-độc của giặc là Ngô-Hóa nơi Trấn-giang, và tháng tới Ba-thắc, Trà-ôn, Mân-thiệt và Sa-đéc mà chia binh đóng đồn các chỗ ấy.

Đức Cao-hoàng cho Trịnh-tử-Chú làm quan Thanh-trần tỉnh Hà-tiên và quản lý những việc binh dân thuế khóa, và khiến quan Cai-co là Trịnh-ngọc-Trí đem chỉ qua các đồn giặc mà khuyên dụ những tôi cựu thần và những kẻ hào-khiet sĩ-dân, Trịnh-ngọc-Trí mới tới Vũng-liêm thì có Phó-chiên của giặc tên là Lý, vàng mạng đem quân lính lại đầu hàng.

HẰNG TÀU

Nam-vang và lục tỉnh

Nhường đi từ Saigon lên Nam-vang.

Mỗi ngày từ ba, thứ năm và thứ bảy, tại Saigon có tàu đi Nam-vang, lui ban chiều hay là tối, tùy theo khi có giáng bản mỗi tuần mà định giờ lui tại Saigon.

Chạy tới Mỹ-tho đậu đó đến 9 giờ ban mai ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật thì lui đi, ghé Vĩnh-long, Sa-đéc, Đất-sét, Cái-tàu-thượng, Chợ-thủ, Hồng-ngự, Tân-châu, Vĩnh-xuân, Vĩnh-lợi, Ba-nam, tới Nam-vang ngày thứ năm, thứ bảy và thứ hai.

Tại Nam-vang ngày thứ bảy, thứ hai, thứ năm 8 giờ ban mai có tàu chạy về Saigon.

II. — Đường đi phía tây.

Tại Saigon mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu

(1) Chiêu-nam-cốc là tiếng vua Xiêm kêu vua ta.

có tàu chạy đi Lục-tĩnh, buổi chiều, tùy theo con nước mà lui, từ nửa giờ chiều cho đến 9 giờ tối, cho kiếp nước mà chạy ngang Chợ-gạo.

Đến tại Mỹ-tho đậu đó đợi xe lửa Sài-gòn xuống rồi 9 giờ ban mai ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy chạy ghé Cái-bè, Vĩnh-long, Sa-dét, Đất-sét, Cái-ầu-thượng, Cù-lao-giêng, Rạch-cái-đầm, thẳng tới Châu-đốc, trở lại cũng ghé Rạch-cái-đầm một lần nữa.

Đó cứ thẳng đường sông sau (Hậu-giang) chạy thẳng xuống ghé Long-xuyên, Bô-ót, Lai-vung, Ô-môn, Cần-thơ, Trà-ôn, Đại-ngãi, là ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật.

Tại Đại-ngãi trở về là ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật, ghé theo các bến cũ dọc đường cho đến Châu-đốc và tại Châu-đốc bay giờ ban mai ngày thứ sáu, chúa nhật, thứ ba chạy thẳng xuống, ghé dọc đường, đến Mỹ-tho tối bữa ấy, chạy về đến Sài-gòn nội ngày thứ bảy, thứ hai, thứ tư.

III. — Đường đi Mỹ-tho xuống Đại-ngãi.

Tại Mỹ-tho, 9 giờ ban mai, ngày thứ hai, thứ tư và thứ sáu, có tàu nhỏ đi ghé Chợ-lách, Mang-thít, Cái-nhum, Ba-kè, Chợ-mới, Trà-lược, Trà-ôn, Cần-thơ, rồi trở lại cũng ghé Trà-ôn một lần nữa, và chạy thẳng xuống tới Đại-ngãi 9 giờ rưỡi tối, đậu đó tới nửa đêm lui về, ghé Cầu-kè sáng ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy, về ghé lại các bến dọc đường, tới Mỹ-tho tối ngày ấy.

Đi theo tàu chiến này, mỗi người có phép đem đồ theo 30 kilos mà thôi.

IV. — Đường Đại-ngãi đi Bắc-hiêu và Đại-ngãi qua Tiều-cần.

Mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu, ban tối khi tàu lục-tĩnh tới rồi, có tàu chaloupes rước hộ hành tại Đại-ngãi mà chở đi Bãi-xàu, tới Bãi-xàu sáng ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy, rồi chạy thẳng vô Sóc-trăng Bắc-hiêu.

Tại Bắc-hiêu mỗi ngày thứ tư, thứ sáu và thứ hai chạy trở về Đại-ngãi, mỗi ngày thứ tư, thứ sáu và thứ hai ở tại Đại-ngãi chạy qua Mạc-bạc và Tiều-cần rồi chạy về Đại-ngãi cũng nội đêm ấy.

V. — Đường từ Long-xuyên vô Rạch-giá và qua Cù-lao-giêng.

Mỗi ngày thứ tư, thứ sáu, chúa nhật, 6 giờ ban mai, có tàu ở Long-xuyên chạy tới Rạch-giá

hồi đứng bóng, dọc đường ghé bên Phú-hóa, Rạch bà-ban, Núi-sập, Sơn-bà-thé, Phú-hội, Sóc-sơn.

Ba giờ chiều tại Rạch-giá trở về Long-xuyên, ghé theo các bến trước này.

Ngày thứ năm, thứ bảy, thứ hai, 10 giờ rưỡi ối, tại Long-xuyên chạy qua Chợ-thủ và Cù-lao-giêng. Sáng mai ngày sau trở về, tới Long-xuyên 9 giờ tối.

VI. — Đường Sài-gòn đi Vũng-tàu.

Ngày thứ hai, thứ sáu và thứ bảy, 9 giờ ban mai, lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu giờ thứ nhất xế, rồi 5 giờ rưỡi chiều lui tại Vũng-tàu, tới Sài-gòn 10 giờ tối.

Ngày thứ ba và thứ năm, 8 giờ ban mai lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu hồi đứng bóng, rồi 5 giờ rưỡi chiều lui tại Vũng-tàu, tới Sài-gòn 10 giờ tối. Ngày chúa nhật, 6 giờ rưỡi ban mai lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu 10 giờ rưỡi. Tối chúa nhật, 11 giờ ở Vũng-tàu trở về, tới Sài-gòn 5 giờ sáng thứ hai.

VII. — Đường Sài-gòn đi Tây-ninh.

Mỗi ngày thứ năm, 8 giờ tối, tại Sài-gòn, đi ghé Sông-tra, vàm Gò-công, Trảng-bàng, tới Tây-ninh 9 giờ ban mai ngày thứ sáu.

Tối thứ sáu, 7 giờ, lui tại Tây-ninh, về tới Sài-gòn sáng thứ bảy, 8 giờ.

VIII. — Đường Tân-an lên Trà-béc.

Mỗi ngày thứ tư và thứ bảy có tàu tại Tân-an đi lên Trà-béc, qua ngày thứ năm và chúa nhật trở về Tân-an.

Lời rao

Tại tầng Paris Mangon số 15 và 16 ở tại đờn Quai Francis-Garnier Saigon, có bán một thứ phân ở bên Tây gọi là rất tốt; ruộng nào xấu bị phèn, hề vãi phân ấy xuống thì hết phèn và chắc trúng mùa; phân này dùng mà trồng giống chi cũng tốt, bất kỳ là rẫy chi; nhất là trồng thuốc đã tốt mà lại rẻ hơn phân bánh dầu; vậy như vị nào muốn mua thì xin gởi thơ cho hàng ấy mà mua.

Lời rao

Kính tỏ cùng chư-vị đáng hay, nay tôi còn lại 50 cuốn sách "Điền-lục-cồ-tích" tôi muốn bán với giá đặng lo ia cuốn nbi, như vị nào sáng

lòng tốt, viết thư mua tại tôi, tôi tính 50 cuốn giá là 26 đồng tiền sở phí nhà thơ về phần tôi chịu, như vị nào muốn mua để dành bán lại xin viết thư hay là gửi Mandat cho kịp.

Nay kính.

Huỳnh-hữu-Phát, Bình-tây Chợ-lớn.

Có gửi thư xin cứ theo đây mà đề, thì tôi sẽặng chẳng sai.

Truyện hay

Kim-cổ-kỳ-quang inặng 2 cuốn
rời mỗi cuốn giá 0\$10
Chung-vô-diệm cuốn thứ 10 in
rời, mỗi cuốn giá 0 40
Tổng-từ-vân trọn bộ, 1 à 6. . . . 0 40
Mây tiệm sách đều có bán.

Lời rao

Các nhà bán sách có bán:
Thơ Giặc-Khôi hay lắm, (truyện nước
ta) của M. ĐỔ-quan-Đầu soạn.
Thơ và truyện chung một cuốn.
Giá là, ba cật (0\$30).

Lời rao

Kính cùng Chư-vị đặng rõ: Kể từ ngày 11 tháng Aout 1910 này thì cái tiệm *Danh-Đông-Sanh* tại đường Catinat số 12 đã thuộc về tôi đứng làm chủ một mình, lo sửa sang sắp đặt trong tiệm lại vừa yên, có đóng bìa sách nhiều kiểu khéo lắm, bán đủ thứ thơ tuồng truyện sách Quốc-ngữ, có bán đèn đốt bằng dầu essence, bán đủ thứ tiem lướt (manchons) có sửa đèn kiểu Tito Landi, hư rồi sửa lại như đèn mới, ở đây có một mình tôi sửa đèn thấp bằng manchons ấy có tiếng mà thôi, có sửa súng và các thứ máy nhỏ.

Vậy xin chư quý-vị từ rầy sắp tới có muốn mua bán vật chi thì cứ gửi thư cho tôi là HUỖNH-KIM-DANH, *Librairie-reiure 12, rue Catinat Saigon*, chớ có gửi cho M. Nguyễn

thành-Long nữa, vì thầy ấy đã rút phần bòn ra rồi.

Sau hết tôi kính xin Chư-vị hãy nghĩ tình tôi là bạn đồng bang, đên mua bán mà giúp tôi cho nèn việc, tôi sẽ vui lòng mà tiếp đãi chừ ông.

Huỳnh-kim-Danh cần khải.

Sách hay lạ

Có vẻ hình rất khéo

1^o Hoàng-tổ-Anh hàm oan trọn bộ . . . 0\$40
2^o Phan-Yên Ngoại-sử Tiết phụ giang
trun trọn bộ 0 40
3^o Vị bocc tiên tri, sách bói rất nhem,
lớn bé đều dùng được 1/cuốn 0 20
4^o Ni-Cô tự thuật hay lắm, vui lắm . . . 0 35
Bán sĩ tại tiệm Nam-kỳ Mỹ-tho. Mua mặc cho
huê-hồng 30%. Viết thư cho M. Điền.
Lâm-kim-Liên đặng in.

Hàng

A. MESSNER

Đường Charner môn bài số 50-52-54
và đường d'Ormay môn bài số 67-69, Saigon.

mới có CAO-BẠCH mới có

Mới đem lại 72 thứ bán hát kim bằng ngọc-bích (Saphir) hiệu Pathé; những bán này thuộc này chưa ai có.

Giá mỗi bản 2\$25

Xin hỏi cuốn mục lục (Catalogue)

CUỐI THÁNG NÀY lại có bán chạy kim hiệu **Lyrophone** và **Odeon** nói tiếng Annam và Cao-mán rất rõ ràng mà chắc lắm, một cái bán chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chi cả.

Ai muốn mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục
(Catalogue complet)

Maison F. MICHEL

ET

COMPTOIR D'ELECTRICITE RÉUNIS
L. CAFFORT Successeur, 169 rue Catinat

Tại nhà hàng ông Michel và hàng buôn điện khí hiệp lợi ở đường Catinat số 169, bây giờ ông L. Caffort làm chủ

Có bán đủ thứ đồ nữ trang và hột thủy xàng, thủy tinh, ngọc thạch, đồ bạc, bình đồng, kiềm con mắt, đồng hồ lớn nhỏ, và có thứ đồng hồ trái quít tốt hiệu *Oméga* chạy chẳng sai. Nhà hàng này là tiệm ngành hàng đúc súng và bán xe máy bên nước Langsa hiệu St Etienne. Có một người thay mặt là ông Caffort mà thôi.

PARIS, MANGON

Siège social 90 rue de Maubeuge, Paris

BUREAUX ET MAGASINS:

15, 16, Quai Francis-Garnier, Saigon

Tại hàng này có bán :

Áo thun, dây nịt, nón lông thỏ, nón rơm đủ thứ cho người lớn cùng con nít.

Đồ nấu ăn có tráng sành, xuy chì, cũng có thứ bằng sắt.

Đồ học tập giấy mực vân vân.

Đồ bắt ké ngựa chiếc và đôi, yên cỡi, roi, đèn thừng và đèn Acétylène, bánh xe Caoutchouc.

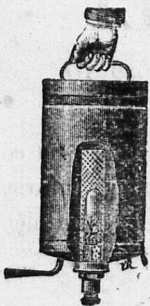
Máy cạo vàng và đủ thứ đồ phụ tùng cho thợ bạc.

Hột thủy tinh lớn nhỏ đủ thứ.

Pháo bông, pháo hoa cải đủ các thứ giá từ 15 đồng sắp lên.

Đèn ly, đèn giấy xanh đỏ các hạng cùng mở bỏ.

Máy đề chữa lửa lạ lắm hiệu:



EXCELSIOR SYSTEME
BREVETÉ P. C. CAR
RÉ DE PARIS; máy
này có thứ cho nhơn
dân coi trước mặt viên
quan quới chức Lang-
sa, giá rẻ.



Vậy trong lục châu ai muốn mua cái chi theo trên đây, xin gởi thơ cho hãng hay là đến tại hãng này mà mua.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU

BIJOUTERIE PARISIENNE

CỬA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ ÔNG A. G. BARDOTTI.

Ở tại đường Catinat số 126

Gần nhà hàng Café de la Terrasse.

Tiệm cái tại Paris, tiệm ngành tại Bastia nước Corse.

Nay sáng diệp ngày tết Annam, chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi dặng hay rằng, chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kê ra sau này: Dây chuyền đeo cổ, médaillons vàng đeo tay, bông tai có nhận hột thủy xàng, hột thủy xàng, cạ rá, chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chuyền, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sáng lòng bán những đồ nữ trang *nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác*. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi cùng người đã quen biết rồi, dền mà xem những đồ xinh tốt và giá tiền rẻ lắm.

Đường Catinat nhà số 126,

Chủ tiệm Giuntoli và Bardotti

Hàng GRAF-JACQUE và Công-ty

TẠI PARIS, SAIGON VÀ NAM-VANG.

Tại Saigon ở đường Catinat, số 65

Tủ sắt hiệu là BAUCHE, lớn nhỏ đều có bán luôn luôn trong hãng.

Thuộc về đồ làm nhà cửa kê ra đây thì thiệt là tốt và chắc lắm, chánh tại bên lò gởi qua.

Ông khóa đủ thứ, song hồng, vis nhỏ lớn bằng sắt hay là bằng thép; bù-lon nhỏ, lớn, băng-lê sắt và thép, xi-mon tốt, hiệu DEMARLE LONQUETY đục, bảo, dũa, cưa, khoan đủ thứ, hàng rào sắt, cửa sắt, song sắt, có đủ kiểu, cân thợ bạc, cân lớn nhỏ bằng cây và bằng sắt đủ kiểu, thùng đồng lủa 40 lít, và lường đồng rượu lớn nhỏ đủ hết, yên ngựa, đồ bắc ké đôi và chiếc tốt nhất hạo

hạng. Nước sơn đủ các thứ màu, dầu cá sồng và chính, dầu sảng, dầu mỡ và đủ các thứ dầu khác nữa. Ghế to nê « Thonet » đủ các thứ.

THUẬT VỀ ĐỒ SẴN BẰN

Súng hai lòng, súng một lòng lớn nhỏ đủ thứ, súng sáu đủ thứ, thuốc súng đủ thứ, bi súng và lại đủ những đồ phụ tùng theo về súng ống.

THUẬT VỀ ĐỒ CHUNG TRONG NHÀ

Đèn treo đủ thứ lớn nhỏ và đèn treo bằng pha-ly từ bốn và sáu ngọn thiết là nhứt hảo hạng tốt ở tại bên Kinh-dô (Paris) gửi qua bán

Kính các quan viên cũng chur quới hữu có muốn dùng mua vật chi xin đến tại Bảg.

AVIS

Nous achetons à des conditions rémunératrices les TIMBRES-POSTE (ayant servi) de L'INDO-CHINE en parfait état propres et sans déchirures.

Adresser offres-communications en-vois à THÉODORE CHAMPION et Cie 13 Rue Drouot Paris.

Correspondance en Anglais et Allemand

* *

Con cò củ

Có người muốn mua con cò Đông-dương dùng rồi, (tục gọi là con cò chét), mà phải cho sạch sẽ và đừng cho rách

Như ai muốn bán thì phải gửi thơ cho nhà THÉODORE CHAMPION ET Cie 13 RUE DROUOT PARIS mà thương nghị

Gửi thơ bằng chữ Anglais và Allemand.

Lời rao

Có một quan Trưởng-tòa Annam ở Bạc-liêu muốn cần dùng một thầy kỹ lục biết chữ Langsa cho thiết giỏi, mỗi tháng lương chừng 25 đồng; nếu quả có tài năng mà lăm nôi lý doan (concl-u

sions) hoặc là viết thơ cho các quan thầy kiện dặng, và làm việc siêng năng cũng là tánh hành tốt thì ngài sẽ thêm lương, và ngài lại cho làm Clerc assermenté nommé par le Gouverneur général, phòng thế cho ngài trong khi đi khỏi hay là trong lúc ngài mắc xin nghỉ.

Vả lại, bề làm clerค assermenté rồi thì dặng trông cậy về ngày sau, như có khuyết Trưởng-tòa thì mình xin titularisé-Huissier dặng.

Như ai muốn làm việc ấy thì hãy gửi đơn cho ông Lý-khiêm-Ty Huissier, ở Bạc-liêu mà xin, hay là đến tại Bồn-quán đây mà hỏi thăm cũng dặng.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU LA

R. MONNIER

Ở tại đường Catinu số 110-112,

Saigon

Có bán và làm đồ nữ-trang theo kiểu người Langsa và theo cách của người bôn-quốc thường dùng, như là: Vòng-vàng, kiềm-cỏ, cườ-rá, chiếc chiên, hoa-tai, dây-chiên, và máy-dai-don đủ thứ kiểu đã khéo và tốt lăm.

Có bán đồng-hồ trái quít bằng vàng Bảg bạc và bằng đồng, nhiều kiểu nhiều hiệu tốt lăm như là: ZENITH, OMEGA, WALTHAM, và BILLODES.

Có sửa đồng-hồ, sửa máy viết, sửa súng và sửa các thứ máy nhỏ chắc chắn và khéo léo; có bán đủ các thứ kiềm soi con mắt, có khắc con dấu bằng đồng, có làm bản hiệu, hoặc bằng thau, hoặc bằng đá cẩm-thạch, hoặc bằng đồ xi sánh; đồ khảm vàng khảm bạc cũng khéo hơn hết và giá rẻ ở đời.

Hãng MAZET

Ở đường Paul Blanchy số 10

Có bán rượu RHUM MANA, Rượu này rất có ích, mỗi nhà nên mua một ve mà dùng. Thương hàng, đau bụng cũng thiên-thời, dùng thì hiệu nghiệm lăm. Mùi thơm uống rất ngon.

Hãy coi chợ kỹ kẻo làm thứ giả.

Bán rượu QUINA GENTIANE, rượu này làm bởi nhà dòng Saint-Paul, có bỏ vị nhơn sâm rất iêu bở.

Bán thuốc vấn hiệu DIVA, hút thơm khói, hiệt ngon, có thoa nơi đầu mỗi điều, hút khói tỉnh mồi. Mỗi gói có một cái lnh chụp rất khéo và trong nhiều gói có đề một miếng giấy, kêu là: "Giấy ban thường" cho không, hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp xà bong thơm, hoặc một hộp Cigares, hoặc một hộp khăn mouchoires vân vân... Như ai đặng miếng giấy tẩy thì hãy đem đến tại hãng ông Mazet mà lãnh hưởng, còn ai ở xa đến không đặng thì viết thư và gởi cái giấy ấy đến, nói cho rõ chỗ ở và tên họ và món đồ mình muốn thì ông Mazet sẽ gởi đồ ấy đến chẳng sai.

Có bán xà bong thơm hiệu CON SẤU (crocodile) xà bong này thiết rất tinh hảo và trong sạch lắm, mùi nó thơm diệu dàng hơn các thứ xà bong kia. Như ai dùng thứ xà-bong này, thì thịt sẽ trở nên mịn trắng trẻo, và lại khỏi sự bệnh hoạn nữa.

**TIỆM LỚN BÁN HÀNG GIỀ
ÔNG L. ROUSSEAU**
ĐƯỜNG CATINAT SỐ 64, 72.

Trước tiệm bán thuốc Molinier.

Bán hàng giề đủ thứ, hàng tây tốt nhất hạng, có nhiều kiểu: nỉ, nhung, giấy, vớ, dù, mền, khăn, dao bàn, đĩa bàn, muỗng nĩa bằng bạc và xuy, dốt hồ-phách bích vàng, giường sắt giường ruột gà, có mền nệm sần, khăn bàn khăn lau mặt, đồ nữ trang, dầu thơm đủ thứ, kim chỉ, xe máy hiệu Hercule chất lắm, bán có đèn, có chuông, giá từ 10 tới 225 quan tiền Langsa. Nhà này người Annam thường hay tới mua, bán giá rẻ và đồ tốt.

Lục-châu ai có viết thư cùng xin kiểu hàng giề cùng mua vật chi thì ông Rousseau sẵn lòng trả lời lập tức.

Xin chú-vị điển chủ trong lục-châu hãy đến hãng ông Rousseau, mua rượu, chất mà đúng thiết là rượu nhưt hạng.

Thùng 225 lít rượu chất đồ giá 60\$.
id. trắng giá 65.

Lại cũng có thứ tốt hơn nữa chừng 1\$, 1\$50 và 2\$ 00 một ve.

Có thứ rượu Marc de Bourgogne một lít 2\$00.

HÃNG COURTINAT

VÀ CÔNG-TY

Tại đường Catinat số 98-100-102-104-106

Nhà này bán lẻ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều ít.

Lại đó có đủ thứ hàng của người Annam dùng, như thủy ba, tổ tây, nhưng đủ thứ, lựa soạn, lựa, địa và nỷ đủ màu.

Có bán đồ vật trong nhà: ghế cây uốn Thonet" đủ kiểu, giu ng sắc, mùng, nệm, mền gối; bàn tủ bằng cây Hongkong; kiển lớn chạm khéo lắm và tốt nhất hạng (glace de Venise).

Tại đó có nhiều xe máy hiệu "Ibis" giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, có giày cách mới tốt và chắc giá rẻ.

Có một mình nhà này có bán tủ sắc hiệu "Hummer" tốt hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay không cháy mà lại chìa khóa không bất chước được.

Cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành ý; dầu thơm, đồ nữ-trang, hột xoắn và thủy tinh, máy nói hiệu "Pathe" đèn chng bằng đá cẩm thạch.

**COMPAGNIE COLONIALE
D'EXPORTATION**

ĐƯỜNG CATINAT SỐ 159

Bán sỉ, bán lẻ. Đồ tốt và giá rẻ.

Tủ sắt đủ thứ, vải bông, nỉ, nhung giấy, vớ, dù, mền, giường sắt, giường ruột gà, médailles đủ thứ, dây băng cho cat hàng viên quan Annam cùng xã trường.

Tiệm bán đủ các thứ hàng TÂY VÀ TÀU TẠI MY-THO

Ông J. Journal và ông Lê-quang-Huy xin kính cùng chư vị quý quan và quý hữu Lục-châu đăng rõ. Nay chúng tôi có lập một tiệm bán đủ các thứ hàng giẻ ại đường mé sông Mỹ-tho.

Cúi xin chư ông, chư bà có dùng hàng chi chẳng hạn, hoặc muốn may quần, may áo vắn vắn... hãy gửi thơ cho tiệm chúng tôi đây, hay là đến tại tiệm mà mua thì giá rẻ hơn hết.

Vì tiệm này là tiệm thay mặt cho một hãng lớn tại Chánh-quốc (thành Lyon.)
Cẩn-Khải.

Tướng hay lắm

Những tướng mới in đây là của ông Cao-hữu-Dự cựu Tổng-độc trần tỉnh An-giang, đặt hay lắm, xin chư vị mua trước xem chơi sau cho biết tài ăn học của ngài.

Tướng Ô-thước trọn bộ bốn thứ 0\$80

Tướng Ngũ-hổ Bình-tây 1^e 2^e 3^e 0 25

Tướng Tổng-từ-Vân đương in.

Tại Sài-gòn tiệm Phát-Toán, tiệm J. Việt, ở đường d'Ormay, tiệm I. Đổng ở đường Charner thấy đều có bán.

TIỆM THỢ BẠC

Hiệu là Nam-khai-Thới

Ở tại đường Quai de l'arroyo de la poste số 23 tại Mỹ-tho.

Kính lời cho chư-quí-viên đăng hay, nay tôi mới lập một tiệm thợ bạc, chạm kiềm và vàng đôi, dây chuyền đồng hồ, và làm đủ các thứ nữ trang, đã khéo mà lại chắc chắn lắm. Trong tiệm tôi có bán đủ thứ, lại có bán đủ các thứ

thơ, tuồng, truyện, sách bằng chữ quốc-ngữ, có bán con niêm giấy tín-chỉ, và bán đủ thước giấy mực cho học-trò dùng, vắn vắn.

Cúi xin chư quân-tử, có mua chi xin ghé lại tiệm tôi, trước là giúp đồng-ban làm cho nên việc, sau là làm gương cho trẻ em ngày sau cho chúng nó biết mỗi lợi mà noi theo đường thượng cõ

Nam-khai-Thới
đit Tô-văn-Giải, đốn kính.

Lời rao

Truyện Tân-tam-quốc đã in rồi, truyện này hay lắm, vui lắm, ngộ lắm! Xin liệt-vị mua thử mà xem.

Giá mỗi cuốn là..... 0 \$ 40

Tại tiệm thầy J. Việt số 61 đường d'Ormay Saigon, có bán sỉ và bán lẻ.

Truyện Chung-Vô-Điện cuốn thứ 9 đã in rồi; cũng là 0 \$ 40 mỗi cuốn.

Nam-việc-khách-sang

ĐƯỜNG MÉ SÔNG, MYTHO.

Kính lời cùng lục-châu chư quý vị đăng hay, và chẳng cái tiệm Nam-việc-khách-sang này, nguyên của ông hội-đồng Lê-văn-Trung làm chủ thuở nay, mà nay ông mất việc nhà không lo làm đến nửa đặng, nên ông đã sang lại cho anh em tôi là Nguyễn-khắc-Minh và Nguyễn-ngọc-Lựu đặng làm chủ mà lo sắp đặt lại các việc trong tiệm, một cách tử tế, có thứ lớp hơn khi trước phòng ngủ sáng sủa tử tế và êm ái cho bộ hiền và tiệm này có bán đủ thứ rượu tây ngon ngọt đủ đồ vật dụng, tủ sắc hiệu Système Bauche hàng tây may áo cho đờn ông và đờn bà cũng có, và có bản vàng-gỗ liền lạt tôi kính xin chư quý vị có đi đâu tiện đường vui chơn xin ghé lại chơi, thì chúng tôi sẵn lòng tiếp đãi một cách tử tế, còn phòng ngủ lại có chuông kêu boy « Sonnerie électrique. »

Nguyễn-khắc-Minh
và Nguyễn-ngọc-Lựu
đồng cần khải.